

Trao đổi KHKT

ĐẠO ĐỨC TRONG HÀNH NGHỀ CHĂN NUÔI THÚ Y

Nguyễn Ngọc Tuân và Trần Thị Dân
Khoa CNTY, Trường ĐH Nông Lâm TP HCM

Trong thời gian qua (2014-2016), thức ăn chăn nuôi chứa chất cấm, một số nơi sản xuất (SX)/mua bán thuốc thú y không đạt tiêu chuẩn hoặc thuốc không có trong danh mục lưu hành (TT28/2014 và TT10/2016-Phụ lục 2) của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành, hoặc SX, phân phối chất cấm, một số người cung cấp thú sống đến nơi giết mổ lại cố tình bơm nước vào thú để tăng khối lượng sống hoặc tiêm chất gây mê cho heo trong khi vận chuyển/ trong lúc chờ hạ thịt (Tuổi trẻ ngày 21 và 22/3/2016). Ngoài động cơ thu lợi bất chính, chúng ta thử xem xét các hành vi này dưới khía cạnh thực hành đạo đức của họ ra sao. Do đó, bài viết cố gắng làm rõ các khái niệm về đạo đức trong hành nghề chăn nuôi thú y nhằm đánh thức lương tâm con người của các bên tham gia lẫn biện pháp của luật pháp và sự nghiêm khắc thực thi của cơ quan/nhân viên có liên quan.

1. Giới thiệu về đạo đức học (ethics)

Đạo đức học còn gọi là triết học về luân lý (moral philosophy) hoặc môn học về đạo đức (morality), là một nhánh của triết học. Thuật ngữ này bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp cổ (ethikos) với nghĩa nguyên thủy là thói quen (habit, custom) (Wikipedia, 2015). Về mặt chiết tự, đạo là con đường và đức là các tư chất tốt (tính tốt); đó là con đường xây dựng và thực hành các tính tốt suốt đời của mỗi cá nhân.

Đạo đức học thường được chia thành hai ngành học chính, đó là đạo đức học mô tả (descriptive ethics) hoặc đạo đức học ứng dụng (applied ethics) và đạo đức học chuẩn mực (normative ethics). Đạo đức học mô tả đề cập các quan niệm và thực hành đạo đức của một cá nhân, nhóm người hoặc xã hội bằng các phương pháp định tính hoặc định lượng của xã hội học. Đạo đức học chuẩn mực nhằm trả lời một cách có lý lẽ câu hỏi “đạo đức phải như thế nào?” (Huỳnh Tấn Tài, 2008).

Đạo đức học quan tâm hai lãnh vực chính. Đó là thái độ (behavior) và đức tính/tư chất (character) của mỗi người đối với người khác, kể cả đối với thiên nhiên, động vật, cộng đồng và xã hội.

Trong lãnh vực thái độ, đạo đức học nhằm trả lời việc cá nhân phải tỏ thái độ của mình như thế nào với người khác, đối với sự việc /biến cố đó như thế nào

cho hợp đạo lý; hoặc không cần tỏ thái độ vì điều đó đã hợp với luân lý. Như vậy, *luân lý* hoặc *đạo lý* là quy luật cho con người và có chức năng *cưỡng chế từ bên trong*. Khi vi phạm các quy luật luân lý, lương tâm giữ vai trò của một quan tòa nội tâm. Ngược lại, pháp lý (pháp luật và quan tòa) cưỡng chế con người từ bên ngoài mà không nhất thiết đi kèm một động cơ nội tâm nào cả (Bùi Văn Nam Sơn, 2010 được trích dẫn bởi Trần Hữu Quang, 2014). Điều đó không có nghĩa xem nhẹ vai trò của pháp luật mà còn khẳng định trước hết trong xã hội (XH), con người, Nhà nước phải thiết lập các luật lệ, bộ máy và nhân sự thực thi nghiêm minh để điều chỉnh hành vi của các bên tham gia, và cưỡng chế (nếu cần) bằng các hình thức nặng như phạt tù. Khi cá nhân xấu hổ với hành vi của mình là bước đầu của cảm giác lương tâm vì sợ bị XH/cộng đồng phê phán hoặc khiếp sợ với những biện pháp răn đe của pháp luật (động cơ bên ngoài). Chính sự phán xét hành vi của mình, sự cưỡng chế từ bên trong mới là lương tâm (động cơ bên trong). Cho nên *thiên chức nghề nghiệp* cần được hiểu rằng nó bao gồm công việc cho sinh kế cộng với lòng yêu nghề (đam mê) và ý thức đạo đức nghề nghiệp. Chính lòng đam mê trong lao động, và thông qua lao động mà họ kiến tạo hoặc trở thành những con người sáng tạo. Sáng tạo trong công việc để chủ thể được cống hiến nhiều cho đời và cải tạo chính mình, làm cho mình trưởng thành hơn (Trần Hữu Quang, 2014). Từ đó lương tâm trở thành

quan toà nội tâm dẫn đường soi lối thái độ hành động đúng, hợp luân lý.

Trong lãnh vực đức tính, đạo đức học trả lời các tư chất nào cần thiết lập, rèn luyện như là đức tính (virtues); tư chất nào cần tránh như là thói xấu (vices). Các đức tính mà mỗi người cần có trong cuộc sống có thể liệt kê như lắng nghe, tôn trọng, trách nhiệm, chân thật, công bằng, lễ phép, trật tự, biết ơn, nhường nhịn, tiết kiệm, dũng cảm, nghiêm túc, liêm chính, tính quên mình, vị tha, hy sinh, chính trực, năng lực, kiên nhẫn, giữ chữ tín, lịch sự.... Trong cuộc sống, tùy theo hoàn cảnh mà ứng xử sao cho hợp đạo lý làm người. Do đó, muốn làm người tốt, các đức tính cần được thiết lập, kiến tạo và rèn luyện cho phù hợp theo lứa tuổi, quá trình học tập và quá trình lao động. Học suốt đời mang ý nghĩa đó. Thí dụ, tuổi mẫu giáo, ngoài việc tập vận động, yêu thích thiên nhiên, nhà trường phải hướng dẫn và tập cho các em biết cảm ơn, tính tự lập, tự chủ, trật tự, biết nhường nhịn và tôn trọng Trong hoạt động ngành nghề chuyên môn khác nhau có những đức tính cần rèn luyện đặc biệt theo yêu cầu cho phù hợp công việc. Chẳng hạn BSTY cần tận tâm, vị tha, tôn trọng và lắng nghe, trách nhiệm, chính trực, không ngừng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp (năng lực).

Cần phân biệt giữa quy chuẩn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp. Các **quy chuẩn nghề nghiệp** là hệ thống các quy tắc và chuẩn mực pháp lý cũng như quy định kỹ thuật mà người lao động buộc phải tuân thủ và thực hiện nếu muốn theo một nghề nào đó (bộ quy chuẩn này có thể do nhà nước, hiệp hội/tổ chức nghề hoặc chủ công ty ban hành). Còn **đạo đức nghề nghiệp** là hệ thống các chuẩn mực quy định thái độ chủ quan của người lao động trong một ngành nghề nào đó đối với công việc và sản phẩm của mình khi hành nghề. Một cách khái quát, có thể hiểu rằng tinh thần cốt lõi của đạo đức nghề nghiệp chính là thái độ tận tâm, chuyên cần với công việc, vì chính công việc mà không vì những mục đích bên ngoài. Thông qua khái niệm này ta có thể hiểu được một cách sâu xa ý nghĩa của *lòng yêu nghề*. Như vậy, *nghề nghiệp = việc làm + lòng yêu nghề và ý thức đạo đức nghề nghiệp* (Trần Hữu Quang, 2014).

2. Đạo đức thú y (veterinary ethics) và đạo đức động vật (animal ethics)

Đạo đức thú y (ĐĐT Y) là hệ thống các nguyên tắc

đạo đức áp dụng những giá trị và phán xét trong việc thực hành nghề thú y. Như một môn học thuật, ĐĐT Y bao gồm cách áp dụng trong tiếp xúc lâm sàng cũng như tìm hiểu lịch sử con bệnh, quan niệm và tín ngưỡng của thân chủ, và các điều kiện xã hội khác có liên quan. ĐĐT Y kết hợp đạo đức (ĐĐ) hành nghề TY và ĐĐ đối với con vật (animal ethics). Điều này có thể xem như một châm ngôn then chốt trong hoạt động cung cấp dịch vụ TY chuyên nghiệp đối với con vật. Ngày nay, hầu hết các trường TY giảng ĐĐT Y thường kết hợp giảng dạy phúc lợi động vật hoặc với pháp luật.

Sau đây là các nguyên tắc cơ bản trong ĐĐT Y của Hiệp hội TYS Hoa Kỳ (AVMA), phúc lợi động vật trong vận chuyển và giết mổ của Tổ chức thế giới về sức khỏe động vật (OIE).

2.1. Các nguyên tắc đạo đức thú y của Hiệp hội Thú y sỹ Hoa kỳ (AVMA, 2015)

1/ Thú y sỹ (TYS) luôn tận tâm và có năng lực chăm sóc sức khỏe thú, với lòng vị tha và tôn trọng phúc lợi động vật cũng như sức khỏe con người.

2/ TYS cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe lâm sàng trong mối quan hệ giữa TYS - thân chủ - thú bệnh.

3/ TYS luôn giữ vững và nâng cao các tiêu chuẩn nghề, thành thật trong quan hệ nghề nghiệp, và báo cáo đến những tổ chức liên quan trong trường hợp các đồng nghiệp còn thiếu tư chất (character) hoặc thiếu năng lực (competence).

4/ TYS phải tôn trọng pháp luật và nhận thức trách nhiệm theo dõi các thay đổi luật pháp và các quy định có chiều hướng trái ngược với quyền lợi tốt nhất của thú bệnh và sức khỏe con người.

5/ TYS luôn tôn trọng lẽ phải của khách hàng, đồng nghiệp, và các nghề nghiệp khác liên quan sức khỏe, và phải bảo mật các thông tin về sức khỏe thú theo quy định của pháp luật.

6/ TYS không ngừng học tập, ứng dụng, và cập nhật kiến thức khoa học, duy trì sự cam kết đối với hoạt động giáo dục TY, sẵn sàng cung cấp thông tin thích hợp đến khách hàng, đồng nghiệp, cộng đồng, và sẵn sàng tư vấn hoặc cho ý kiến khi cần.

7/ Ngoại trừ trường hợp cấp cứu, TYS có quyền chọn ai để phục vụ, ai cần liên kết, và có quyền chọn môi trường để cung cấp dịch vụ chăm sóc thú y trong điều kiện thích hợp.

8/ TYS phải nhận thấy trách nhiệm tham gia các hoạt động góp phần cải thiện cộng đồng và sức khỏe dân cư tốt hơn.

9/ Khi TYS nhìn nhận, đánh giá và đối xử với mọi người trong bất kỳ lãnh vực chuyên môn nào hoặc ở bất kỳ hoàn cảnh nào thì chỉ là quan hệ giữa cá nhân với cá nhân dựa trên khả năng, phẩm chất và đặc điểm liên quan của chính bản thân những người này.

2.2. Quan tâm đến phúc lợi động vật trong khi vận chuyển (OIE)

1/ Chuẩn bị cho việc vận chuyển tốt động vật cùng với thức ăn và biện pháp quản lý thích hợp.

2/ Không vận chuyển những động vật ốm hoặc bị thương.

3/ Cho động vật lên xe một cách nhẹ nhàng và cẩn thận.

4/ Sử dụng các kỹ thuật ít gây căng thẳng để lừa dẫn và vận chuyển động vật. Không vận chuyển động vật bằng cách xếp chồng chất hoặc làm chúng đau đớn.

5/ Không nhốt động vật quá chật trong xe hoặc trong thùng/lồng nhốt.

6/ Cho động vật nghỉ ngơi trong quá trình vận chuyển và sau vận chuyển đường dài. Đảm bảo cung cấp đủ thức ăn, nước uống và chỗ nằm cho con vật.

7/ Không quăng, kéo lê động vật hoặc thả rơi động vật, kể cả thả rơi thùng/lồng nhốt động vật.

8/ Đảm bảo việc di chuyển nhẹ nhàng, êm ái để tránh tổn thương và giảm căng thẳng cho con vật.

9/ Không để cho động vật phải chịu đựng căng thẳng do nóng hoặc lạnh. Cần có hiểu biết về yêu cầu nhiệt độ phù hợp cho từng loài/ hạng thú trong các điều kiện vận chuyển khác nhau.

10/ Cung cấp không gian sạch và thông gió tốt cho con vật trong quá trình vận chuyển. Giảm thiểu hàm lượng khí a-mô-ni-ác, bụi và mối nguy sinh học.

2.3. Quan tâm đến phúc lợi động vật trong khi giết mổ (OIE)

1/ Cần có đủ năng lực, kiên nhẫn và cẩn trọng trong suốt quá trình giết mổ (GM). Bao gồm cả khi cho gia súc lên xe, di chuyển, chăm sóc, nghỉ ngơi, và trong khi cố định, kích ngất (gây choáng), chọc

tiết và giết mổ con vật.

2/ Luôn lừa dẫn động vật một cách nhẹ nhàng và thân thiện. Không lừa dẫn con vật theo cách làm cho chúng khổ sở, đau đớn hoặc gây tổn thương như đâm đá, đánh đập hoặc quăng chúng.

3/ Cung cấp cơ sở vật chất an toàn và thích hợp để giảm thiểu sự sợ hãi, căng thẳng cho con vật. Tránh dồn ép, chòng chát con vật, vì điều này có thể làm con vật té/ngã và bị thương.

4/ Bảo vệ con vật tại chuồng nghỉ ngơi chờ giết (khu tồn trữ thú sống) tránh các tác động bất lợi của thời tiết và đảm bảo đầy đủ thông khí, thời gian và không gian để con vật có thể nằm nghỉ, ăn và uống khi cần.

5/ Chủ động ưu tiên quản lý chăm sóc những con vật yếu thế nhất, bao gồm cả việc giết mổ khẩn cấp dành cho những con vật bị thương nặng không thể đi lại được.

6/ Sử dụng phương pháp nhân đạo nhất để cố định con vật. Tránh tạo áp lực quá mức, vì điều này có thể làm con vật giãy giụa, kêu la.

7/ Đảm bảo phương pháp kích ngất hiệu quả trước khi giết mổ để đảm bảo con vật bất tỉnh cho đến lúc chết.

8/ Chọc tiết và giết mổ con vật sau khi gây bất tỉnh càng nhanh càng tốt.

9/ Khẳng định con vật chết khi thấy không còn thở, nháy mắt và chảy máu theo nhịp mạch trước khi chuyển sang công đoạn trung nước làm lông hoặc lột da, xẻ thịt tiếp theo.

10/ Kiểm soát các bước thực hiện trong quá trình giết mổ để đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn của Tổ chức thế giới về sức khỏe động vật (OIE) và các quy định về phúc lợi động vật của Nhà nước và cải tiến khi cần thiết.

Từ những khái niệm về đạo đức và tham khảo các quy định của Tổ chức thế giới về sức khỏe động vật và Hiệp hội TYS Hoa Kỳ đã góp phần lý giải được các hiện tượng đã nêu trong phần đầu của bài viết này. Thí dụ đưa chất tạo nạc clenbuterol, salbutamol vào trong thức ăn nuôi heo thịt bởi nhà sản xuất thức ăn, bởi người nuôi heo, bởi sự tư vấn của các nhà phân phối thuốc TY hoặc nghe theo sự dụ dỗ của thương lái là hành vi phi đạo đức.

Bởi vì theo quy định của Nhà nước (TT28/2014 và TT10/2016: PL2 BNN&PTNT), đó là các chất cấm, chất không được phép sử dụng vào thức ăn chăn nuôi heo. Đó là hành vi vi phạm pháp luật cần phải được xử lý thật nghiêm khắc.

Còn hành vi bơm nước vào heo/bò, trâu trước khi giết mổ (GM) hoặc trước khi chuyển đến nơi GM thì sao? Trong chăn nuôi heo nói chung, nước được người nuôi cấp hằng ngày theo nhu cầu của chúng. Thậm chí, heo tập trung về chuồng chờ GM thì chúng vẫn được tiếp cận nước sạch đến ngay trước khi gây bất tỉnh. Điều đó nghĩa là chúng sử dụng nước như một nhu cầu cơ thể. Tuy nhiên, ai đó cố tình ép chúng tiếp nhận một lượng nước vượt mức nhu cầu, chẳng hạn như bơm nước vào dạ dày với bất cứ lượng nước nhiều hay ít thì đó là một hành vi không được phép (gian lận). Hành vi làm tăng khối lượng cơ thể trước khi bán thú sống cho người GM thịt hoặc tăng lượng nước trong khối thịt trước khi đến tay người tiêu dùng là hành vi gian dối trong mua bán. Nếu cầm cột heo, bắt heo/bò vào chuồng ép, khớp mõm heo để bơm nước là hành vi không được chấp nhận đối với thú hạ thịt, vi phạm phúc lợi động vật (06/3/2018 phát hiện bơm nước vào heo trước GM tại trạm trung chuyển gia súc ở xã Tân Phú Tây, Mô Cày Bắc, Bến Tre; 21/3/2018 tại điểm trung chuyển heo ở phường Long Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai; ngày 03/4/2018 tại Vĩnh Lợi, Bạc Liêu)...

Sử dụng acepromazine (tên thương mại Combistress, Prozil) trong thú y như một chất tiền mê để phục vụ phẫu thuật gia súc trong điều trị hoặc trong vận chuyển thú giống/thú cảnh/thú hoang nhằm giảm stress, thời gian bán rã 72 giờ (3 ngày). Nếu gây mê cho heo/bò để dễ bơm nước vào dạ dày chúng hoặc để vận chuyển heo nái loại thải đến nơi GM thì không được luật pháp cho phép vì sai mục đích sử dụng, gây tồn dư cho người tiêu thụ. Đây có thể xem như chất cấm vì không được phép sử dụng cho heo/bò trước khi hạ thịt. Nếu nhà GM hoặc thương lái cho rằng sử dụng chất gây mê giúp heo yên ngủ trong vận chuyển hoặc không vùng vẫy trong khi hạ thịt, thịt heo sẽ mềm, màu thịt hấp dẫn. Đó là những lời ngụy biện cho hành vi phi đạo đức của người GM cung cấp và kinh doanh thịt. Vậy thử hỏi tại sao nhà vận chuyển thú sống không tạo điều kiện tốt cho thú như xe thông thoáng, mật độ không chật chội,

chọn thời gian hành trình hợp lý và hợp thời tiết mỗi vùng miền. Trong GM, nên cải thiện điều kiện GM và quản lý GM tốt hơn. Thí dụ như nhốt giữ thú chờ GM trong chuồng rộng thoáng, mát mẻ; trang bị thiết bị tốt để kích ngất thú (bất tỉnh) và không trì hoãn thời điểm lấy tiết nhằm giúp thú ít vùng vẫy, kêu la trước khi máu không còn chảy ra nữa và thú đi vào cái chết êm thấm. Trong vận chuyển thịt tươi đến nơi phân phối/bán buôn bằng xe bảo ôn chuyên dụng và treo móc thân thịt trong môi trường lạnh. Nơi phân phối thịt luôn thỏa mãn yêu cầu nhiệt độ dưới 10°C để ức chế hoạt động enzym có sẵn trong hệ cơ (ức chế sự tạo thành acid lactic, ức chế sự tích tụ các sản phẩm oxy hóa) nhằm duy trì màu sắc, độ mềm và độ giữ dịch chất của thịt tươi.

Tóm lại trước khi hành nghề, mỗi người cần được trang bị kiến thức khoa học liên quan đến ngành nghề, quy định pháp luật liên quan, các quy định kỹ thuật buộc phải tuân thủ thực hiện cùng với các chuẩn mực đạo đức quy định thái độ chủ quan của người đang hành nghề đối với công việc và sản phẩm của mình. Trong khi hành nghề, các quy chuẩn nghề nghiệp phải được các hiệp hội/công ty quy định cụ thể để mọi người theo đó mà tuân thủ thực hành, các vi phạm phải kịp thời lên án và phê phán nghiêm khắc. Đối với pháp luật phải đề ra các biện pháp răn đe hoặc xử phạt một cách hết sức mạnh mẽ nhằm làm gương và chế ngự/làm nhụt chí các chủ thể/cá nhân có hành vi hoặc thái độ cố ý làm sai. Mỗi cá nhân ý thức về việc cần phải làm sao cho hợp với đạo lý làm người trong khi hành nghề. Làm điều tốt và có lợi cho con người, con vật và thiên nhiên, tránh làm điều có hại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Văn Nam Sơn, 2010. *Các nguyên lý của triết học pháp quyền của Hegel*. Nxb Tri thức.
2. Huỳnh Tấn Tài, 2008. *Y đức và đạo đức y khoa*. Đại học Illinois tại Chicago, Mỹ.
3. Principles of Veterinary Medical Ethics of the AVMA". www.avma.org. Retrieved 20/10/2017
4. Trần Hữu Quang, 2014. Luận về đạo đức nghề nghiệp. *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, 31/01/2014.
5. Wikipedia, 2015.
6. Ethics. *From* <https://en.wikipedia.org/wiki/Ethics>